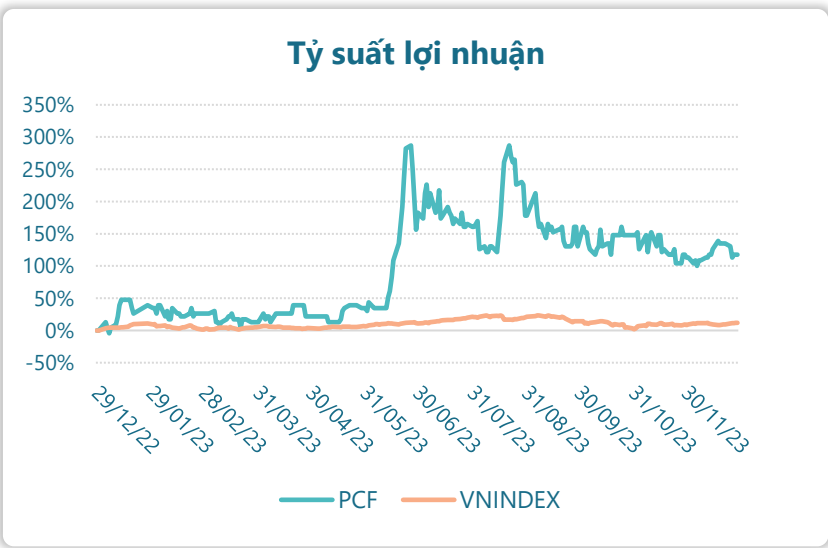
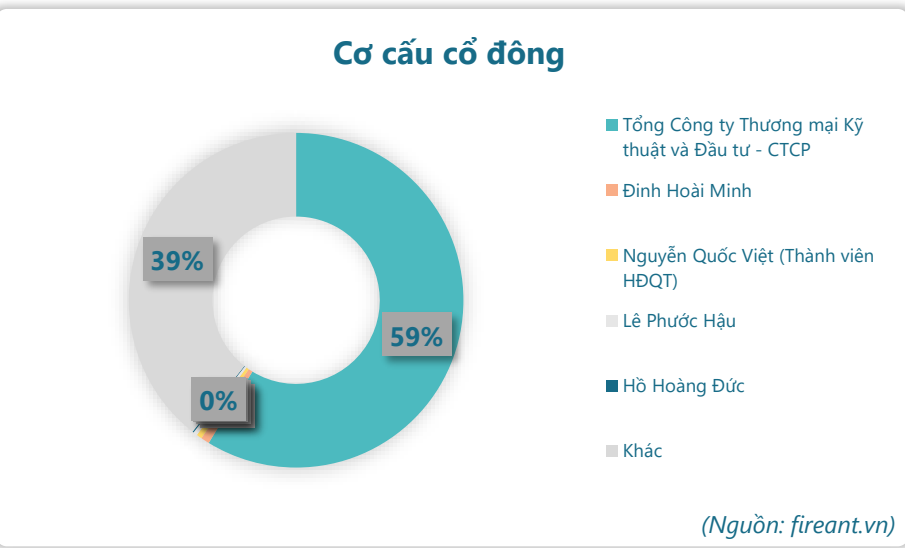
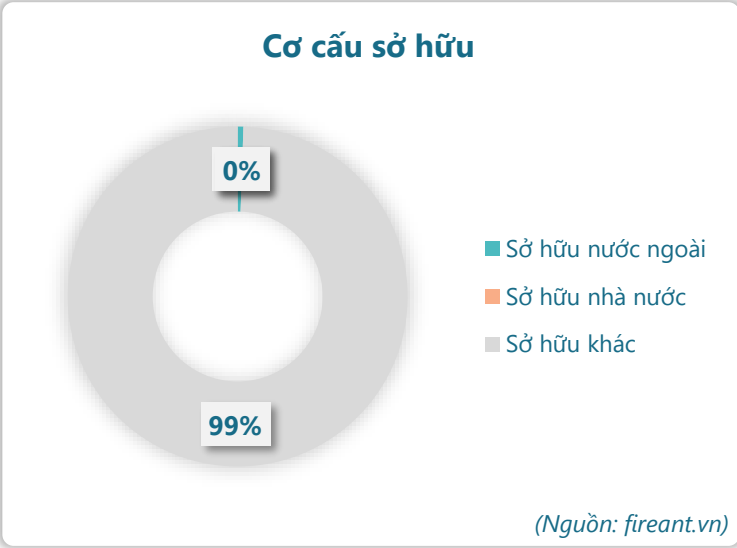
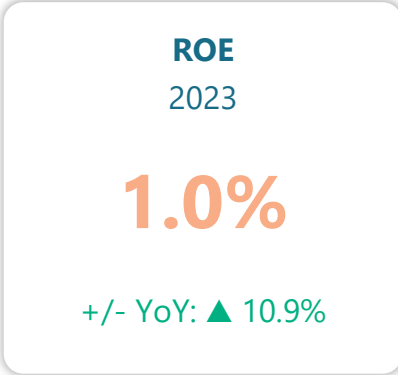
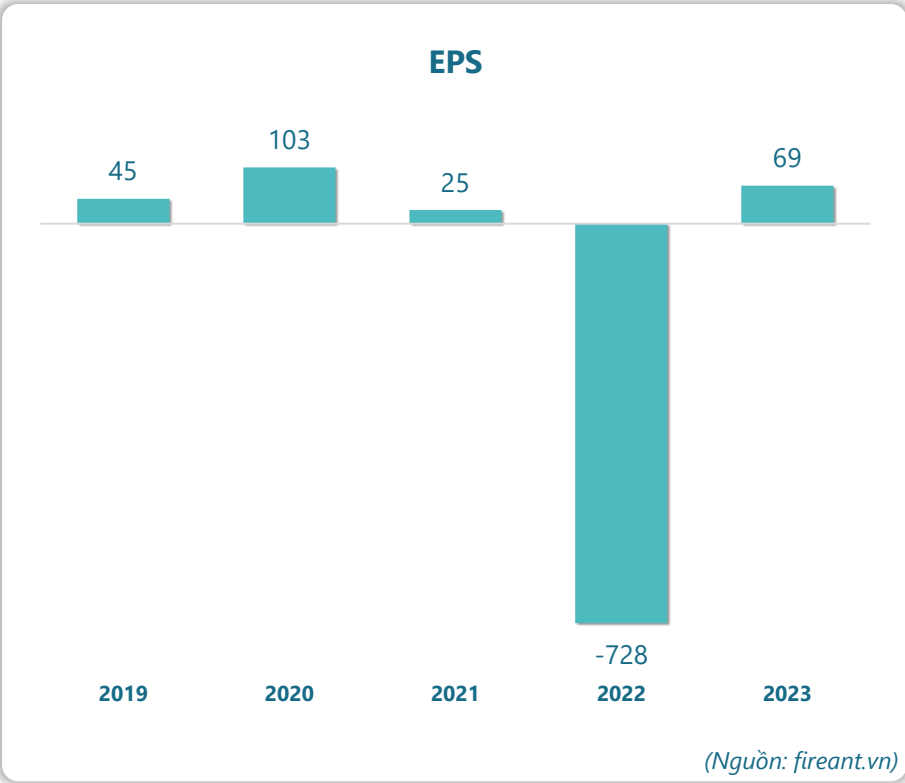
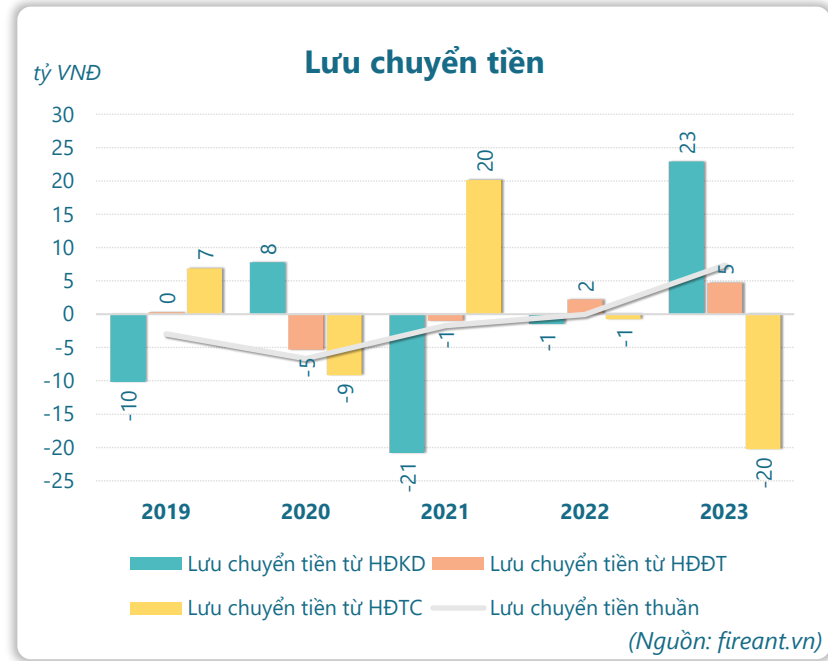
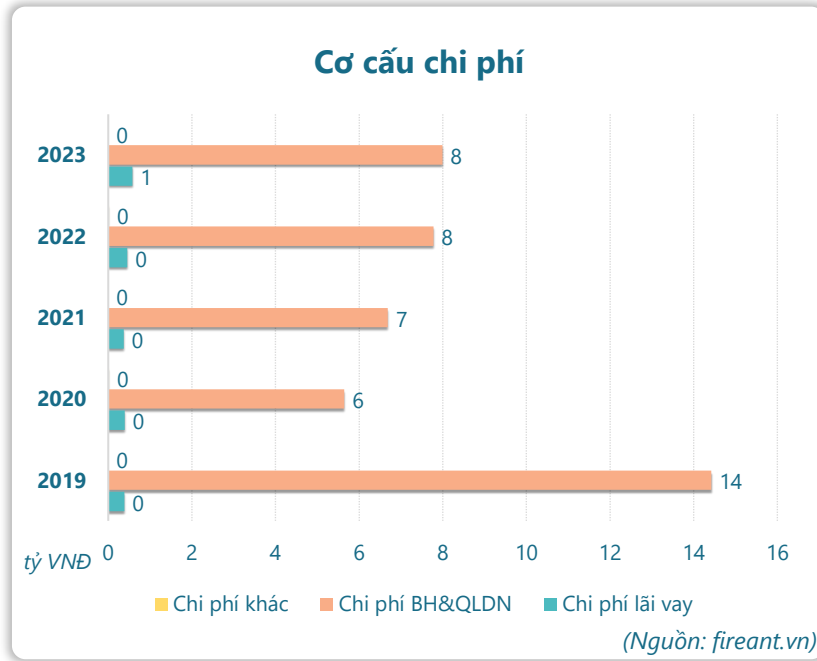
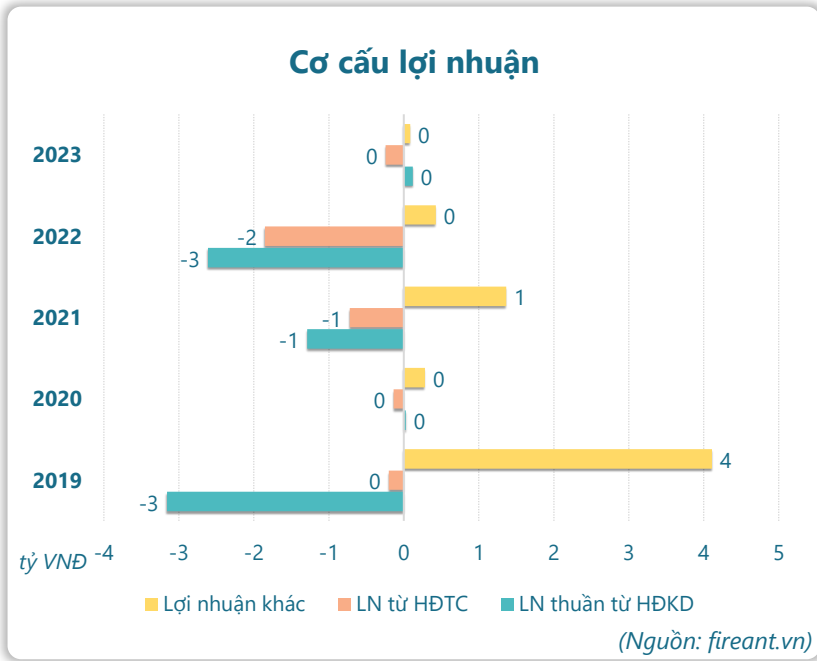
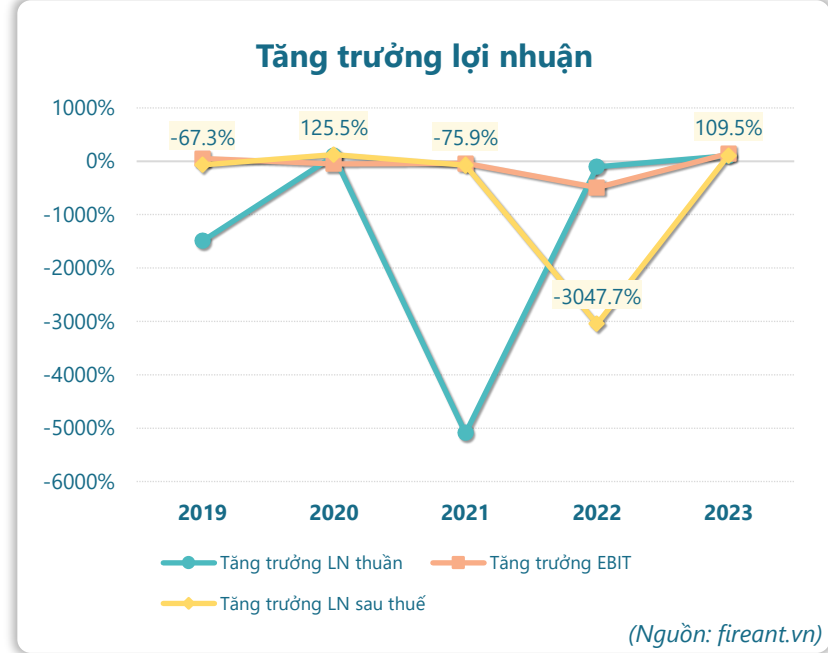
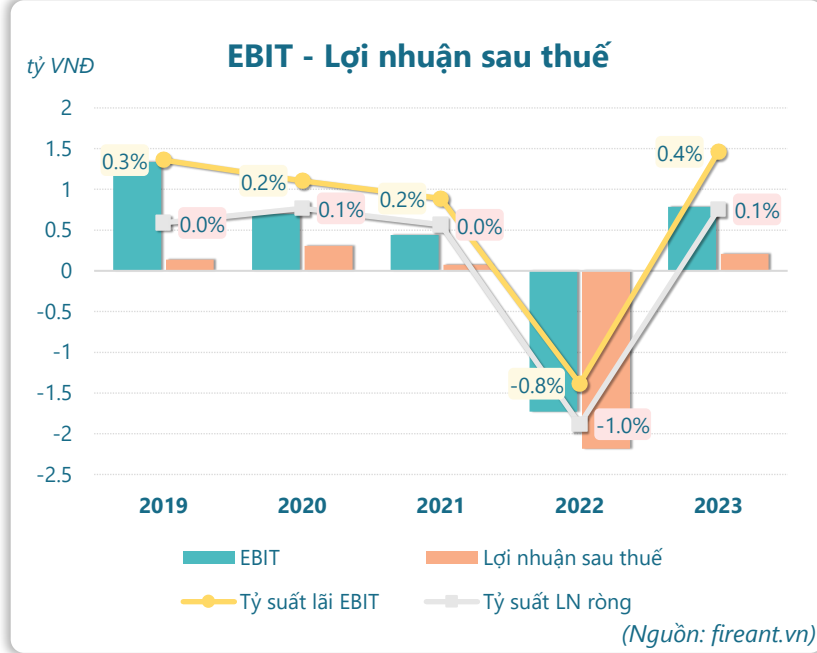
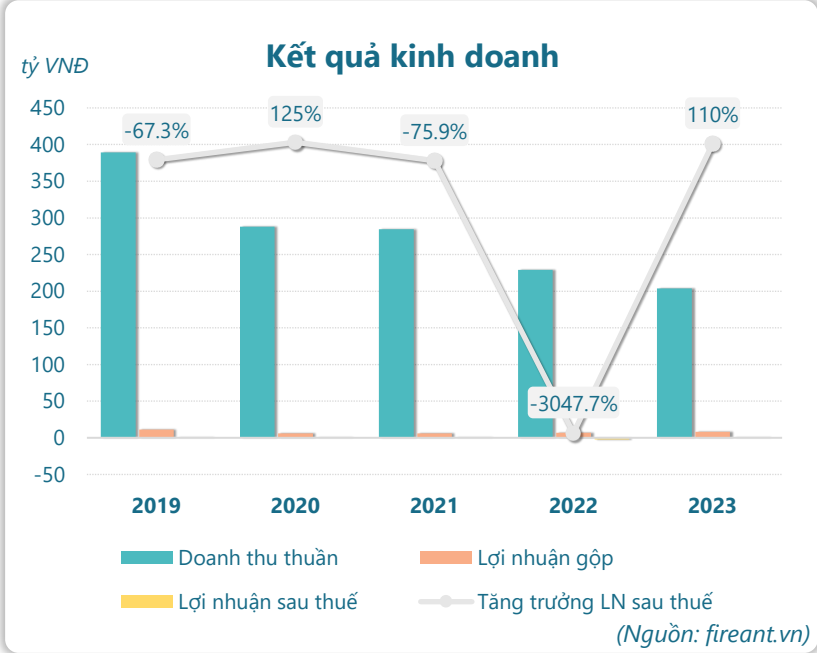


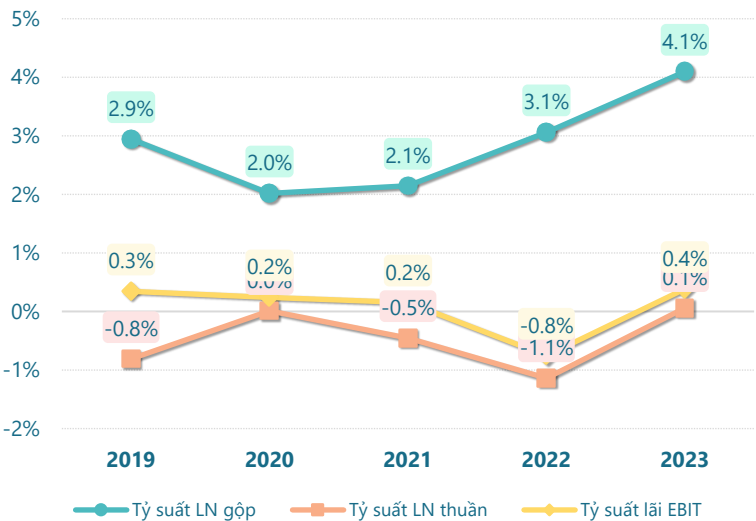
Ngày	5,000 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	6.4%	-7.4%	-25.4%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	2,200 - 8,900
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	15
Số lượng CPLH (CP)	3,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	1,550
Sở hữu nước ngoài	0.5%
Beta	(0.79)
EPS	-10
P/E	-520.2



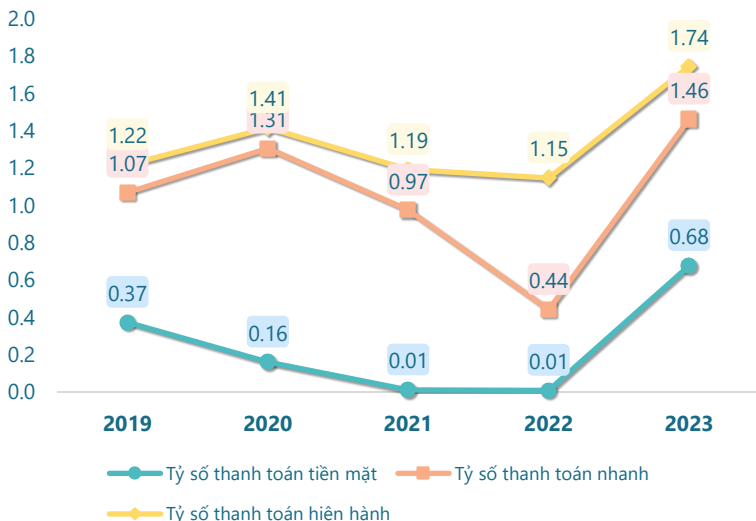


Tỷ suất lợi nhuận



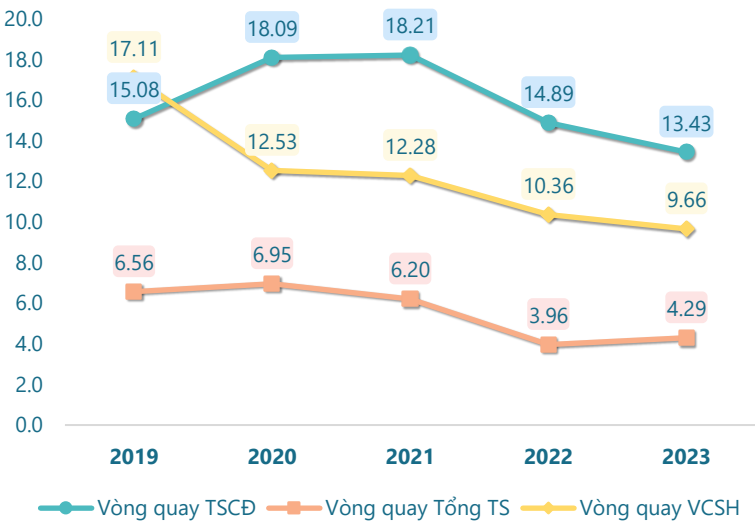
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



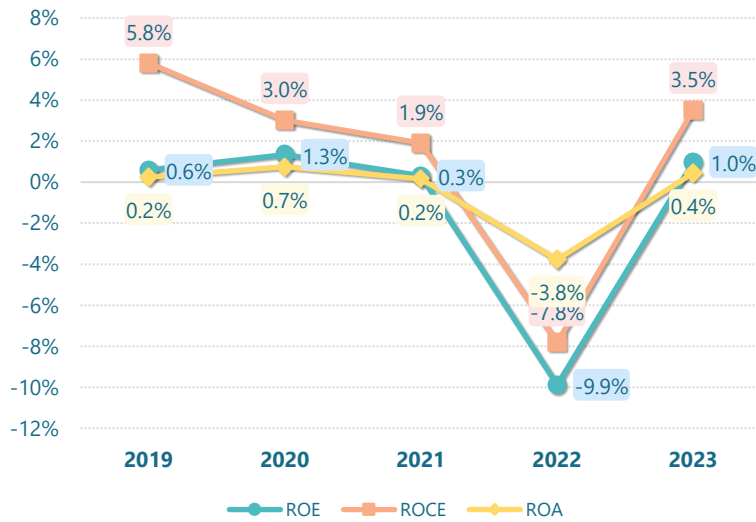
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



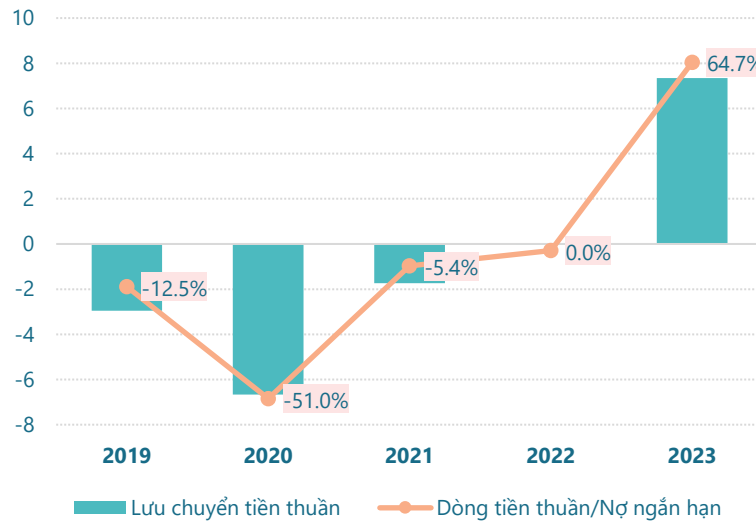
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



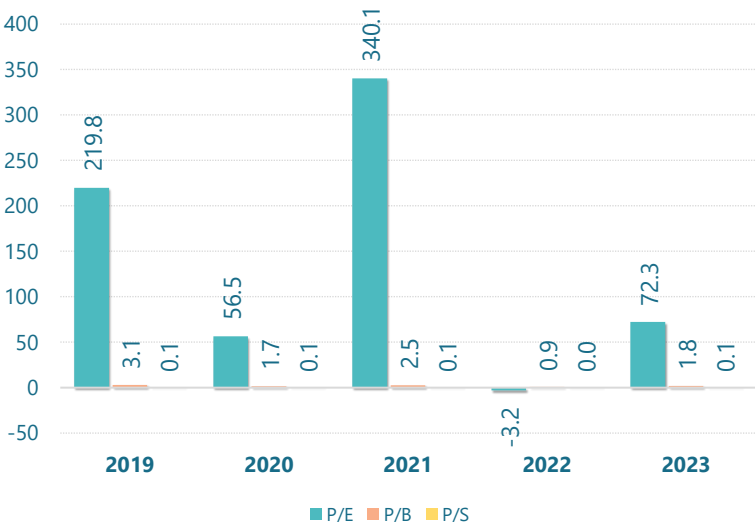
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)